TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN TỈNH HÀ NAM Bản án số: 74/2023/HSST Ngày 25 - 9 - 2023	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Vũ Quốc Phòng, ông Nguyễn Văn Thể.

- Thư ký phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2023/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXX-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023, đối với:

- *Các bị cáo:*

1. Sa Đức X, sinh năm 1993; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn Nông trường Liên S, huyện Văn Ch, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sa Đức Th (đã chết) và bà Bùi Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/5/2019, bị TAND quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng (chấp hành xong ngày 10/4/2021); bị tạm giữ từ ngày 14/6/2023 đến ngày 23/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Cà Văn Th, sinh năm 1997; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Bản Lái K, xã Phổng L, huyện Thuận Ch, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do;

trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn M và bà Lò Thị D; vợ: Bạc Thị B; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 14/6/2023 đến ngày 23/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Sa Đức X*: Bà Phạm Thị Nhàn- Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Hà Thị T, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Vũ Văn H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 ngày 14/6/2023, tại khu vực cổng chợ Ninh L, thuộc tổ dân phố Ninh L, phường Duy M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường Duy Minh phát hiện, bắt quả tang Cà Văn Th và Sa Đức X có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói giấy màu trắng bên ngoài có ghi chữ, kích thước khoảng (2x1,5)cm, mở kiểm tra bên trong gói giấy có chất màu trắng dạng cục, bột. Th và X khai báo đó là ma túy, loại Heroine vừa mua được của 01 người đàn ông không quen biết với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng và đưa Th, X về trụ sở làm việc theo quy định.

- Vật chứng thu giữ, gồm:

+ Thu tại lòng bàn tay trái của Cà Văn Th: 01 gói giấy màu trắng bên ngoài có ghi chữ, kích thước khoảng (2x1,5)cm, mở kiểm tra bên trong gió giấy có chất màu trắng dạng cục, bột, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 – Tang vật thu giữ của Cà Văn Th và Sa Văn X; 01 điện thoại Ilet màu đỏ, số IMEI1: 355149114585686, IMEI2: 355149114585694, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02 – Điện thoại thu giữ của Cà Văn Th;

+ Thu giữ của Sa Văn X: 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen, số IMEI: 354148056726762, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03 – Điện thoại thu giữ của Sa Văn X;

+ Thu trong túi quần phía trước bên phải Sa Văn X 01 xi lanh y tế và 01 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng; số tiền 1.000.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

Tại bản kết luận giám định số 358/KL-KTHS ngày 19/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,172g, loại Heroine.*

- Về nguồn gốc ma túy Cà Văn Th và Sa Đức X khai báo: Th và X đều nghiện ma túy và đang làm cùng nhau tại công trình xây dựng ở huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam (cả 02 đều không biết địa chỉ cụ thể, chính xác là ở đâu) nên khoảng 09 giờ ngày 14/6/2023, X rủ Th góp tiền mua ma túy sử dụng, Th đồng ý. X hỏi Th có chỗ mua ma túy, loại Heroine không, Th nói có số điện thoại của người bán ma túy, để Th hỏi. Cả 02 thống nhất sẽ mua 500.000 đồng ma túy, loại Heroine. Do Th không còn tiền nên Th bảo X bỏ ra trước 500.000 đồng để mua ma túy, khi nào Th có sẽ trả cho X, X đồng ý. Th sử dụng điện thoại có số thuê bao 0366947908 của mình gọi vào số điện thoại 0817936452 của người bán ma túy thì có người đàn ông nghe máy, Th nói *"Anh có đồ không để cho em 500.000 đồng",* người này nói "*Có*" và hẹn Th lên gầm cầu vượt Đồng Văn để giao dịch mua ma túy. Sau đó, Th và X bắt xe ô tô taxi không xác định được BKS và người điều khiển đi lên gầm cầu vượt Đồng Văn. Khi xuống xe, X trả tiền taxi hết 350.000 đồng, rồi cùng Th đi đến quán nước ở gầm cầu ngồi uống nước. Tại đây, Th lấy điện thoại ra gọi cho người đàn ông bán ma túy thì người này bảo Th đi ra hướng chân cầu vượt, gần cửa hàng bán quần áo ở vòng xuyến thuộc TDP Ninh L, phường Duy M, thị xã Duy T. Lúc này, X lấy trong ví của mình ra 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho Th. Th cầm tiền X đưa, một mình đi ra gặp người bán ma túy đang ngồi trên xe ô tô con màu đen không xác định được biển kiểm soát. Khi Th đi tới vị trí cánh cửa bên phải xe ô tô (cửa bên ghế phụ của xe), người này hạ hé kính xe ô tô xuống, Th bỏ số tiền 500.000 đồng vào trong xe ô tô thì người này bảo Th đi sang cửa bên ghế lái. Khi Th đi sang vị trí cửa bên ghế lái xe ô tô thì người này hạ hé kính cửa xuống, đưa cho Th 01 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trên có in chữ cái, biết bên trong gói giấy có chứa ma túy, loại Heroine. Th cầm gói ma túy quay lại quán nước X đang ngồi. Sau đó, Th và X cùng đi bộ ngược về hướng chợ Ninh L thuộc TDP Ninh L, phường Duy M để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi cả 02 đi tới cổng chợ thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa về công an phường Đồng Văn làm việc.

Cáo trạng số 77/CT-VKS - DT ngày 05/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo Sa Đức X, Cà Văn Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo. Áp dụng riêng khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Sa Đức X.

Xử phạt: Sa Đức X mức án từ 24(Hai mười bốn) đến 30(Ba mươi) tháng tù.

Cà Văn Th mức án từ 18(Mười tám) đến 24(Hai mươi bốn) tháng tù cùng về tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 14/6/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Th xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì.

Người bào chữa của bị cáo X đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất. Bị cáo X đồng ý với lời bào chữa và không bổ sung gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử(HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi,

quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 00 ngày 14/6/2023, tại khu vực cổng chợ Ninh L, thuộc tổ dân phố Ninh L, phường Duy M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, Cà Văn Th và Sa Đức X đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói có khối lượng 0,172g, loại Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường Duy Minh phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan. Tổng số ma túy mà cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên thu giữ được là 0,172g, loại Heroine.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét vai trò của các bị cáo: Vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Sa Đức X là người khởi xướng việc thực hiện tội phạm nên giữ vai trò đầu vụ. Cà Văn Th giữ vai trò đồng phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về nhân thân: Bị cáo X có nhân thân xấu. Bị cáo Th chưa có tiền án, tiền sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo X là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Các bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội đủ để các bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về các tình tiết khác: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên tiến hành xác minh, xác định được người đứng tên đăng ký số thuê bao điện thoại 0817936452 (là số điện thoại Th đã điện đến để hỏi mua ma túy) là chị Hà Thị T SN 1980, cư trú tổ dân phố Đ, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Tuy nhiên, chị T khai báo, hiện tại chị đang sử dụng số điện thoại 0348069003 đăng ký từ năm 2016 cho đến nay. Trước kia chị làm công nhân trong Thành phố Hồ Chí Minh chị có sử dụng 3,4 số điện thoại, do đã lâu nên chị không nhớ chị có sử dụng số điện thoại 0817936452 hay không vì khi chị dùng xong chị lại vứt đi và mua sim khác, chị không đưa cho ai sử dụng. Do đó, không xác định được người đàn ông bán ma túy cho Cà Văn Th là ai, ở đâu, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xử lý theo quy định.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín, còn nguyên vẹn số 358/KL-KTHS, là mẫu vật hoàn trả QT01 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Nam; 01 xi lanh y tế chưa qua sử dụng, 01 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng, trắng là những vật chứng liên quan và sử dụng vào việc phạm tội, vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Ilet màu đỏ, số IMEL1: 355149114585686; IMEL2: 355149114585694 thu giữ của Cà Văn Th, sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, số IMEL: 354148056726762, bên trong có lắp 01 sim Viettel trên bề mặt có dãy số 8984048000324702963 và số tiền 1.000.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo Sa Đức X, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự khác thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo. Riêng khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Sa Đức X.

Tuyên bố các bị cáo Sa Đức X, Cà Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt: Sa Đức X 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2023.

- Xử phạt: Cà Văn Th 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín, còn nguyên vẹn số 358/KL- KTHS, là mẫu vật hoàn trả QT01 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Nam; 01 xi lanh y tế chưa qua sử dụng, 01 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Ilet màu đỏ, số IMEL1: 355149114585686; IMEL2: 355149114585694.

- Trả lại cho bị cáo Sa Đức X: 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, số IMEL: 354148056726762, bên trong có lắp 01 sim Viettel trên bề mặt có dãy số 8984048000324702963 và số tiền 1.000.000đ(Một triệu) đồng.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 06/9/2023, riêng số tiền 1.000.000đ đã chuyển vào tài khoản của chi cụ Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên theo ủy nhiệm chi ngày 06/9/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội các bị cáo Sa Đức X, Cà Văn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Đông